TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/QĐ-TA	*Vĩnh Long, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Đạt.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Vương.

Ngày 14 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 44/QĐ-TA ngày 07 tháng 7 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Bùi Quang T, sinh ngày 15/10/1997;

Giới tính: Nam;

Căn cước công dân: 083097014291;

Nơi cư trú: số B, ấp L, xã G, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: không;

Trình độ văn hóa: 6/12;

Nhân thân: Ngày 06/6/2026 bị Trưởng Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 728/QĐ-XPHC).

Anh Bùi Quang T vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Người đề nghị:* Trưởng Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long – Ông Võ Văn Lập.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long:* Bà Võ Thị Huỳnh Nhung - Kiểm sát viên**.**

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, hành vi vi phạm của anh Bùi Quang T được tóm tắt như sau:

Anh T là người sử dụng trái phép ma túy, ngày 06/6/2026 đã bị Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 728/QĐ-XPHC) và bị Ủy ban nhân dân xã G ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 2194/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 đối với anh T trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 01/6/2026.

Ngày 12/6/2026, Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra ma túy trong cơ thể đối với anh T, kết quả anh T dương tính với ma túy. Anh T thừa nhận ngày 08/6/2026, anh T có sử dụng ma túy. Theo phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/6/2026 của Trạm Y tế xã G thì anh T nghiện ma túy loại ma túy đá nên ngày 13/6/2026, Công an xã G có Thông báo số 43/TB-CAX để thông báo cho anh T trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo (thông báo giao ngày 13/6/2026) phải đến UBND xã G đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Đến hết thời hạn thông báo, anh T không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Ủy ban nhân dân xã G lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 2338/BB-BBVP ngày 20/6/2026; đến ngày 22/6/2026, Công an xã G có đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Tại phiên họp:

Người đề nghị có ý kiến: Anh T được xác định là người nghiện ma túy, đã được thông báo việc đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng không thực hiện việc đăng ký nên Công an xã G tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh T là phù hợp. Anh T cai nghiện ma túy bắt buộc lần đầu nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T với thời hạn là 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thuộc Công an tỉnh V.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, những người tiến hành phiên họp đã tuân thủ và thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo luật định. Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự, thủ tục theo luật định, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T theo đề nghị của người đề nghị với thời hạn 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp,

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền, căn cứ quy định tại khoản 21, 22 điểm n khoản 28 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2025, Công an xã G đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh T là đúng thẩm quyền. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 1 Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì việc Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long thụ lý vụ việc là đúng thẩm quyền.

Tại phiên họp, anh T đã được Tòa án triệu tập đúng quy định nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (sửa đổi bổ sung bằng Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) và Điều 1 Nghị Quyết số 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với anh T là phù hợp.

Anh T là người trên 18 tuổi, được xác định là nghiện ma túy, đã được thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng anh T lại không lựa chọn hình thức

cai nghiện tự nguyện nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và điểm a khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025. Do đó, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định và đề nghị của Trưởng Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long là có cơ sở.

Anh T biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh T đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với anh T là cần thiết.

Xét thấy, anh T cai nghiện ma túy bắt buộc lần đầu nên mức thời gian cai nghiện mà Trưởng Công an xã G, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đề nghị là phù hợp quy định tại Điều 29 Luật phòng chống ma túy năm 2025 nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Bùi Quang T, sinh ngày 15/10/1997; giới tính: Nam; Căn cước công dân: 083097014291; Nơi cư trú: số B, ấp L, xã G, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Bùi Quang T được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày được tống đạt Quyết định; Trưởng Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long và Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 – Công an tỉnh V có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND Khu vực 5-Vĩnh Long (1b);
- Trưởng Công xã G, T.VL (1b);
- Cơ sở CNMT Công an T.Vĩnh Long (1b);
- Người bị áp dụng (1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt